

CL, ngày 23 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 289/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc “Ly hôn” giữa:

* Nguyên đơn: Ông **Đỗ Văn R**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp ThT, xã TT, huyện CL, tỉnh

* Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Mỹ H**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: ấp ThT, xã TT, huyện CL,

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Đỗ Văn R** và bà **Nguyễn Thị Mỹ H**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Đỗ Văn R** và bà **Nguyễn Thị Mỹ H** thuận tình ly hôn.

- Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Ghi nhận ông **Đỗ Văn R** và bà **Nguyễn Thị Mỹ H** không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

- Về con chung và việc cấp dưỡng cho con: Ông **Đỗ Văn R** và bà **Nguyễn Thị Mỹ H** có 2 người con chung là **Đỗ Minh H1**, sinh ngày 24/01/1987 và **Đỗ Minh P**, sinh ngày 15/01/1991, hiện hai người con đã trưởng thành, có khả năng lao động và tự nuôi sống được bản thân.

- *Về tài sản chung*: Ông Đỗ Văn R và bà Nguyễn Thị Mỹ H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Ông Đỗ Văn R và bà Nguyễn Thị Mỹ H cùng xác định không có.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Ông Đỗ Văn R và bà Nguyễn Thị Mỹ H mỗi bên có nghĩa vụ chịu số tiền 75.000đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tuy nhiên ông R tự nguyện chịu thêm phần bà H với số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007745 ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL, tỉnh BT, trả cho ông R số tiền tạm ứng án phí 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện CL, tỉnh BT;
- Chi cục THADS huyện CL, tỉnh BT;
- TAND tỉnh BT;
- Các đương sự;
- UBND xã TT, huyện CL, tỉnh BT;
- Lưu HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký tên và đóng dấu